HƯỚNG DẪN CÔ NG TÁ C TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HỌC TẬP CÁ NHÂ N

Kế Hoạch Học Tập Cá Nhân Là Gì (ILP)?
Kế Hoạch Học Tập Cá Nhân (ILP) là hồ sơ cá nhân của từng năm học mà học sinh phát triển với sự hỗ trợ của giáo sư cố vấn và những người lớn khác. ILP bao gồm 4 phần:

- Xác định mục tiêu
- Phát hiện những trở ngại
- Tìm ra được những biện pháp để đạt được mục tiêu
- Chuẩn bị Danh Sách Để Được Thành Công (theo từng cấp lớp)

Mục Tiêu Của ILP Là Gì?
Mục tiêu của ILP là giúp đỡ cho học sinh tự phản ánh và làm chủ việc học tập của mình. Các học sinh sử dụng ILP để triển khai mục tiêu của riêng mình và vẽ biểu đồ để theo dõi tiến triển việc thực hiện mục tiêu của mình. ILP là phương tiện để bảo đảm giúp cho mỗi học sinh có được con đường tốt nghiệp và xác định các nguồn hỗ trợ mà các em cần để chuẩn bị trên đường đời được thành công.

ILP Được Truy Cập và Sử Dụng Như Thế Nào?
Học sinh truy cập ILP của mình bằng cách nối máy vào tài khoản Mạng Lưới Học Sinh (StudentNet) (Giáo sư cố vấn sẽ cung cấp mật mã). Học sinh sẽ sáng tạo ILP của mình bằng cách điền và trực tiếp cập nhật vào đơn ILP trên mạng SchoolNet. Giáo sư cố vấn, giáo sư, và các nhân viên khác của trường có thể vào truy cập ILP trên mạng SchoolNet đồng thời phụ huynh có thể vào xem ILP của con mình trên mạng FamilyNet (Mạng Gia Đình).

Ai Sẽ Giúp Đỡ Các Học Sinh Về ILP?
Giáo sư cố vấn, các giáo sư và nhân viên khác của trường sẽ làm việc để hướng dẫn, điều động, hỗ trợ các em trong quá trình triển khai ILP của mình đồng thời bảo đảm cho học sinh xem lại hồ sơ của mình trên SchoolNet cũng như những điểm quan trọng trong ILP của các em trong suốt năm học.

Phụ huynh/giám hộ cũng như các cộng tác viên cộng đồng là những người làm việc với học sinh tại các chương trình trong và ngoài giờ học cũng được khuyến khích để giúp đỡ hướng dẫn, điều động và hỗ trợ học sinh trong việc sử dụng StudentNet và triển khai ILP của các em.

ILP và Mạng StudentNet Có Liên Hệ Như Thế Nào?
Cả Mạng StudentNet và ILP đều được thiết kế để mang lại sức mạnh cho học sinh bằng cách cung cấp những thông tin, nguồn lực và trực tiếp lôi cuốn các giáo sư vố vấn cũng như những người lớn khác hỗ trợ trong việc lập kế hoạch cho sự thành công của các em để các em được tốt nghiệp trung học và xa hơn nữa.

StudentNet cung cấp cho học sinh phương tiện truy cập hồ sơ học tập cùng với nhiều phương tiện và nguồn lực khác để giúp các em triển khai ILP của mình một có ý nghĩa.

Cả Mạng StudentNet và ILP đều có sẵn cho học sinh của Sở từ Mẫu Giáo cho đến 12. Niên học 2010-11 quy định tất cả học sinh từ lớp 4 đến 12 đều phải triển khai Kế Hoạch Học Tập Cá Nhân và thường xuyên truy cập tài khoản trên Mạng StudentNet của các em với sự hỗ trợ của các giáo sư cố vấn, giáo sư và những người khác.

ILP Được Thiết Kế Như Thế Nào?
Ba phần đầu được thiết kế theo dạng trả lời câu hỏi và không giới hạn số chữ hoặc hình thức. Các học sinh có thể viết dài bao nhiêu cũng được và theo hình thức mà các em muốn. Phần danh sách để đánh dấu được thiết kế theo kiểu học sinh đánh dấu để trả lời câu hỏi mà thôi.

XÁ C ĐỊNH MỤC TIÊ U

Việc xác định mục tiêu của Kế Hoạch Cá Nhân rất quan trọng vì nó cung cấp nền tảng cho tất cả các phần khác của kế hoạch. Các học sinh và giáo sư cố vấn được khuyến khích sử dụng Mục Tiêu SMART và /hoặc những nội dung trong giáo trình như là Lựa Chọn Ngành Nghề có thể giúp học sinh phát triển mục tiêu ngắn hạn hoặc dài hạn một cách có ý nghĩa. Học sinh nên xem lại hồ sơ học tập của mình trên Mạng StudentNet, phản ánh các mặt ưu điểm và khuyết điểm, và tham gia vào việc thảo luận để xác định mục tiêu nhằm giúp các em đạt được thành công trong thời gian ngắn và lâu dài.

Các mục tiêu có ý nghĩa một khi chúng "SMART": cụ thể (**S**pecific), có thể đánh giá được (**M**easurable), thành tựu (**A**chievable), liên quan/thực tiễn (**R**elevant/**R**ealistic), và đúng thời gian (**T**imed).

Cụ thể (Specific): Các em nên xác định mục tiêu một cách chi tiết và cụ thể. Thí dụ như là thay vì nói "Tôi muốn học tốt vào năm lớp 7" thì các em nên nói là "Năm nay tôi muốn đạt được ít nhất 1 điểm B+ ở các môn học."

Có thể đánh giá được (Measurable): Mục tiêu SMART có thể đánh giá được để các em biết khi nào thì mình thành công. Khi chơi bóng rổ, thay vì nói: "Tôi muốn đạt được nhiều điểm vào mùa này" thì các em có thể nói "Tôi muốn đạt được 150 điểm vào mùa này." Với phương pháp này, các em biết được chính xác khi nào mình đạt được mục tiêu của mình. Đây là thí dụ của mục tiêu ngắn hạn. Mục tiêu lâu dài của bóng rổ có thể là: "Tôi muốn đạt được 1,000 điểm khi tôi tốt nghiệp."

Thành tựu (Achievable): Nên đặt ra mục tiêu cao và thử thách; chúng tôi muốn các em nên thúc đẩy chính mình. Tuy nhiên, mục tiêu này cũng nên hợp lý. "Tôi muốn tốt nghiệp trung học trong vòng 2 năm" không phải là mục tiêu hợp lý cho tất cả học sinh cấp lớp 9. "Tôi muốn tốt nghiệp vào tháng 6 năm 2013 với hạng danh dự" là một thử thách nhưng là mục tiêu hợp lý cho học sinh lớp 9.

Có liên quan/thực tiễn (Relevant/Realistic): Đối với các em, mục tiêu là một phần quan trọng nhằm để tiếp tục có động cơ học tập. Hãy suy nghĩ chín chắn. Cái gì là quan trọng đối với các em? Cái gì mà các em coi trọng? Nếu âm nhạc là niềm đam mê của em thì em nên xác định mục tiêu vào việc cải tiến khả năng âm nhạc của mình. Nếu vào đại học là quan trọng với em thì em nên xác định mục tiêu nào chuẩn bị cho việc vào đại học.

Đúng thời gian (Timed): Tất cả các mục tiêu của em nên được bắt đầu và kết thúc bằng ngày tháng. Mục tiêu mà không được giới hạn bằng thời gian sẽ làm cho em không có động cơ thực hiện. Thay vì nói: "Tôi muốn sáng tác một bản nhạc" thì em nên xác định mục tiêu là mình sẽ sáng tác bản nhạc vào lúc 17 tuổi.

Xác Định Mục Tiêu Ngắn Hạn Và Dài Hạn

ILP sẽ có ý nghĩa khi các học sinh triển khai mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.

Mục tiêu ngắn hạn tập trung vào năm học hiện thời. Hãy nghĩ đến 2 loại mục tiêu ngắn hạn là:

- Mục tiêu cụ thể về môn học (thí dụ như là nâng điểm môn Toán từ C lên B, hoàn tất bài làm đúng hạn, v.v..)
- Mục tiêu về hạnh kiểm (thí dụ như là cải tiến về việc đi học đều, không đi học trễ, v.v..)

Trước tiên xem lại hồ sơ trên Mạng StudentNet và xét lại ưu điểm, khuyết điểm và sở thích. Sau đó, dựa trên hồ sơ của em, tìm ra và diễn tả những mục tiêu cụ thể có liên quan đến các môn học, bài thi, và hoạt động mà em tham gia trong niên học này nhằm giúp em được thành công, thành tựu và cải tiến.

Sau khi em đã xác định mục tiêu ngắn hạn của mình, hãy nhớ ôn lại ít nhất mỗi tuần một lần và dùng Mạng StudentNet để kiểm tra sự tiến bộ. Nếu em cần giúp đỡ để đạt được mục tiêu nào đó, hãy tìm sự giúp đỡ. Thí dụ như là em xác định mục tiêu của mình là sẽ đạt được điểm B+ về môn Đại Số 1, nhưng vào học kỳ 2 dường như em sẽ không đạt được mục tiêu này, hãy dự định đi học phụ đạo hoặc gặp giáo sư của em sau giờ học để nhờ giải thích thêm. Thường xuyên xem lại mục tiêu sẽ giúp em đạt được mục tiêu của mình.

Mục Tiêu Lâu Dài tập trung vào tương lai của em sau khi tốt nghiệp trung học.

Trước hết, xem lại hồ sơ học tập của em trên Mạng StudentNet và xét lại những ưu điểm, khuyết điểm và sở thích của mình. Sau đó dựa vào hồ sơ của em để nhận ra và diễn tả những mục tiêu cụ thể mà em muốn thực hiện trong cuộc đời mình - ngay sau khi tốt nghiệp trung học và sau đó nữa.

Sau khi em đã xác định được mục tiêu lâu dài của mình, hãy ôn lại những mục tiêu này trong suốt năm. Hãy sử dụng Mạng StudentNet để xem học bạ, kể cả những tín chỉ thu thập được, điểm số, điểm thi, v.v.. Hãy xác định mình học hành như thế nào và tìm kiếm sự giúp đỡ nếu như em không đạt được một mục tiêu nào đó. Thường xuyên xem lại mục tiêu sẽ giúp cho em đạt được mục tiêu của mình.

Câu Hỏi Tập Trung Vào Mục Tiêu Ngắn Hạn: *Tôi sẽ làm gì để cải tiến hồ sơ học tập niên học này?*
Sau đây là những ví dụ của mục tiêu ngắn hạn mà em có thể dùng hoặc thay đổi để sáng tạo ra kế hoạch cá nhân của mình:

Short-term Goal Focus Question: *What will I do to improve my academic record this school year?*
The following are examples of some short-term goals you may use or change to create your individual plan:

Tất cả các môn học của tôi đều được đậu/I will pass all of my classes.

Vào học kỳ tới, tôi sẽ nâng điểm môn_____ từ điểm ____ lên điểm _____.
I will raise my grade from a ____ to a ____ on the next report card cycle, in _____ class.

Vào cuối năm học, điểm cuối năm của tôi về môn _____ sẽ là _____.
I will earn a _____ as a final grade in _____ class by the end of the school year.

Vào cuối năm học, tôi sẽ nâng điểm trung bình GPA từ _____lên_____.
I will improve my GPA (Grade Point Average) from a ___ to a ___by the end of the school year.

Tôi sẽ tốt nghiệp trung học vào niên học này/I will graduate high school this year.

Tất cả các môn học trong phiếu điểm của tôi đều được điểm Satisfactory (Hài Lòng) hoặc tốt hơn về mặt Cố Gắng.
I will get a Satisfactory or better in Effort in all of my classes on my report card.

Tất cả các môn học của tôi đều được điểm Satisfactory (Hài Lòng) hoặc tốt hơn về mặt Hạnh Kiểm
I will get a Satisfactory or better in Behavior in all of my classes.

Tôi sẽ có tiến bộ trong kỳ thi PSSA về môn Tập Đọc. Tôi sẽ đạt được điểm Cơ Bản/Thành Thạo/Cao Cấp.
I will improve my Reading PSSA to Basic/Proficient/Advanced.

Tôi sẽ có tiến bộ trong kỳ thi PSSA về môn Toán. Tôi sẽ đạt được điểm Cơ Bản/Thành Thạo/Cao Cấp.
I will improve my Math PSSA to Basic/Proficient/Advanced.

Vào cuối niên học, tôi sẽ nâng trình độ môn Tập Đọc của tôi lên ít nhất là một cấp lớp.
I will improve my Reading level at least one grade level by the end of the year.

Tôi sẽ đến đúng giờ vào mỗi lớp/I will get to every class on time.

Tôi sẽ đi học đều và mỗi tháng không vắng mặt quá 1 ngày (có lý do hợp lý)
I will attend school regularly and miss no more than one day a month (with good excuse).

Tôi sẽ làm những gì có thể được để đóng góp vào môi trường tích cực của lớp học và nhà trường.
I will do what I can to contribute to a positive climate in my classroom and school.

Tôi sẽ tham gia vào sinh hoạt ngoại khóa./I will get involved in an extracurricular activity.

Tôi sẽ cải tiến kỹ năng quyết định của mình và mỗi tháng cố sẽ không bị quá 5 điểm hạnh kiểm xấu.
I will improve my decision making skills and get 5 or less demerit points a month.

Khác/Other:

Câu Hỏi Tập Trung Vào Mục Tiêu Dài Hạn: *Tôi muốn trở thành người như thế nào và sẽ làm gì để sống sau khi tốt nghiệp trung học?*
Long-term Goal Focus Question: *What do I want to be and do in life beyond high school graduation?*

Sau đây là những ví dụ có thể dùng để giúp em phát triển mục tiêu dài hạn của mình:
The following are some examples of prompts you may use to help develop your long-term goals:

Mục tiêu về nghề nghiệp của tôi là/My career goal(s) is/are

Mục tiêu cá nhân của tôi là/My personal goal(s) is/are

Tôi muốn trả ơn cho cộng đồng của tôi bằng những cách như sau:
I would like to give back to my community in the following way(s)

Sau khi tốt nghiệp trung học, tôi sẽ học đại học hai/bốn năm để theo đuổi ngành:
I will attend a two-year/four-year college after high school to study and pursue a career in

Sau khi tốt nghiệp trung học, tôi sẽ học trường kỹ thuật để theo đuổi ngành:
I will attend a technical school after high school to pursue a career in

Sau khi tốt nghiệp trung học, tôi sẽ vào quân đội để theo đuổi ngành:
I will join the military after high school to study and pursue a career in

Sau khi tốt nghiệp trung học tôi sẽ đi làm để phát triển nghề nghiệp về lãnh vực:
I will enter the workforce after high school to develop a career in the field of

Khác/Other:

PHÁT HIỆN NHỮNG TRỞ NGẠI

Trong kế hoạch ILP, phần phát hiện những trở ngại làm cho em không thể đạt được mục tiêu của mình, hãy đề cập đến những trở ngại cụ thể của cả mục tiêu ngắn hạn và lâu dài ghi trong phần Xác Định Mục Tiêu của ILP.

Câu Hỏi Tập Trung Vào Mục Tiêu Ngắn Hạn: *Những khó khăn gì mà tôi vấp phải trong lúc thực hiện mục tôi ngắn hạn của tôi?*
Short-Term Barriers Focus Question: *What are the challenges I face to reaching my short-term goals?*

Sau đây là một vài ví dụ về những trở ngại có liên quan đến mục tiêu ngắn hạn mà em có thể sử dụng hoặc thay đổi khi sáng tạo ra kế hoạch kế nhân của mình:
The following are some examples of barriers related to short-term goals you may use or change to create your individual plan:

Tôi không hiểu mình cần phải làm những gì để có thể được lên lớp?
I do not understand what is required to get a passing grade in my class(es).

Tôi không hiểu những quy định để được tốt nghiệp trung học là gì?
I do not understand what is required to graduate from high school.

Tôi cần phải lấy bù lại tín chỉ về môn _____ / I need to recover credit in _____ subject(s).

Tôi không thể nghe giáo sư nói / I cannot hear the teacher.

Tôi không thể nhìn thấy gì trên bảng / I cannot see what is on the board.

Tôi ngồi kế những học sinh làm tôi xao lãng trong giờ học./ I am sitting near students who distract me during class.

Vào buổi sáng tôi có trách nhiệm tiếp gia đình nên không đến trường đúng giờ được.
I have family responsibilities in the morning that make it hard to be on time.

Ở nhà, không ai có thể giúp tôi làm bài cả./There is no one at home who can help me with my homework.

Tôi thức khuya và ngủ quên vào buổi sáng. /I stay up late and oversleep in the morning.

Tôi không biết những sinh hoạt ngoại khóa gì có tại trường hoặc cộng đồng của tôi.
I do not know what extra curricular activities are available in my school or community.

Trường tiểu học/TH cơ sở/TH phổ thông không hỗ trợ những gì mà tôi cần.
My elementary/middle/high school does not offer supports that I need.

Khác/Other:

Câu Hỏi Tập Trung Vào Mục Tiêu Ngắn Hạn: *Những khó khăn gì mà tôi vấp phải trong lúc thực hiện mục tôi dài hạn của tôi?*
Long-Term Barriers Focus Question: *What are the challenges I face to reaching my long-term goals?*

Sau đây là một vài ví dụ về những trở ngại có liên quan đến mục tiêu dài hạn mà em có thể sử dụng hoặc thay đổi khi sáng tạo ra kế hoạch kế nhân của mình:
The following are some examples of barriers related to long-term goals you may use or change to create your individual plan:

Không ai trong gia đình tôi có thể giúp tôi trong quá trình nộp đơn xin vào đại học.
There is no one in my family who can help me navigate the college admission process.

Gia đình tôi không thể cung cấp tài chánh cho tôi vào đại học.
My family cannot provide financial support for college.

Bạn bè tôi thúc bách tôi bỏ học. /My friends are putting pressure on me to drop-out of school.

Trường tiểu học/TH cơ sở/TH phổ thông không mở ra những chương trình học theo sở thích của tôi.
My elementary/middle/high school does not offer programs of study connected to my interests.

Khác/Other:

TÌM RA BIỆN PHÁ P ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC MỤC TIÊ U

Trong Kế Hoạch ILP, tìm ra biện pháp để đạt được mục tiêu ngắn hạn và dài hạn giúp em vượt qua được những trở ngại ghi trong phần Phát Hiện Những Trở Ngại. Càng cụ thể càng tốt. Hãy suy nghĩ đến những nguồn hỗ trợ có sẵn tại trường của em, trong cộng đồng, thành phố, vùng, v.v.. Có thể có một vài trở ngại vượt ra khỏi tầm tay của em và không thể thay đổi được hoặc em cần người nào đó giúp đỡ để vượt qua. Hãy tập trung vào những trở ngại mà em CÓ THỂ vượt qua và cứ tiếp tục thực hiện giấc mơ của mình.

Biện Pháp Đạt Được Mục Tiêu Ngắn Hạn: *Tôi phải có những hành động cụ thể gì để đạt được mục tiêu ngắn hạn của mình và để vượt qua bất cứ những trở ngại nào?*
Strategies for Achieving Short-Term Goals: *What specific actions will I take to achieve my short-term goals and to overcome any barriers to doing so?*

Sau đây là một vài ví dụ về những trở ngại có liên quan đến mục tiêu ngắn hạn mà em có thể sử dụng hoặc thay đổi khi sáng tạo ra kế hoạch kế nhân của mình:
The following are some examples of strategies related to short-term goals you may use or change to create your individual plan:

Tôi sẽ nói chuyện với giáo sư của tôi về những yêu cầu để đạt được điểm tốt.
I will talk to my teacher(s) about what is required to receive a passing grade.

Tôi sẽ xem lại chính sách của Sở Giáo Dục Philadelphia về việc tốt nghiệp và cho lên lớp trên Mạng StudentNet.
I will review the School District of Philadelphia graduation and promotion policy on StudentNet.

Tôi sẽ lấy bù lại những tín chỉ mà tôi cần bằng cách ghi danh vào chương trình phục hồi tín chỉ.
I will recover the course credits I need by enrolling in a credit recovery program.

Ở nhà tôi sẽ đọc sách giải trí mỗi tuần 4 ngày hay nhiều hơn nữa.
I will read at home for my own enjoyment 4 or more days a week.

Tôi sẽ làm và hoàn tất đúng hạn ít nhất là 80% các bài tập cho về nhà.
I will copy down my homework assignments and complete at least 80% on time.

Tôi sẽ tìm người giúp đỡ nếu tôi không hiểu điều gì./I will ask for help if I don't understand something.

Tôi sẽ giúp một học sinh khác nếu bạn này cần tôi giúp đỡ./I will help another student if he/she needs help.

Tôi sẽ xin phép giáo sư cho tôi dời chỗ ngồi đến gần bảng.
I will ask the teacher to move to a seat that is closer to the board.

Tôi sẽ xin giáo sư cho tôi dời sang chỗ ngồi khác để tôi không bị bạn học làm xao lãng.
I will talk with the teacher about moving to another seat so that I am not distracted by classmates.

Tôi sẽ gặp vị y tá của trường để được thử nghiệm về khả năng thính giác/thị giác.
I will see the school nurse about getting a hearing/vision test.

Tôi sẽ học bài thi và/hoặc bài kiểm tra ít nhất là 1/2 giờ/ I will study for each test and/or quiz at least ½ hour.

Tôi sẽ giơ tay xin phép trả lời ít nhất mỗi tuần 1 lần khi tôi biết trả lời những câu hỏi do thầy cô đặt ra
I will raise my hand at least once a week when I know the answer to a question from the teacher.

Tôi sẽ biết cách tìm những thông tin (từ giáo sư cố vấn, Mạng StudentNet, v.v..) về những sinh hoạt ngoại khóa và từng bước tham gia vào những sinh hoạt này để giúp tôi được phát triển và học hỏi thêm những điều mới lạ.
I will get information (from my counselor, advisor, StudentNet, etc.) about and take the steps necessary to get involved in an extra curricular activity that will help me grow and learn new things.

Tôi sẽ vặn đồng hồ báo thức hoặc nhờ ai đánh thức mỗi buổi sáng để tôi có thể đi học đúng giờ.
I will set an alarm clock or arrange to have someone call me so I can get to school on time.

Tôi sẽ trao đổi với giáo sư cố vấn về những nguồn hỗ trợ có thể giúp cho gia đình tôi.
I will talk to my Counselor about resources and supports that can help my family.

Tôi sẽ sử dụng Mạng StudentNet và/hoặc học phụ đạo sau giờ học.
I will use StudentNet and/or after-school tutoring.

Tôi sẽ từng bước đi học đều/đúng giờ (xem Bản Giao Ước về Việc Kiểm Diện và Bài Trừ Nạn Trốn Học).
I will take the following steps to be on time/ in attendance (see Attendance and Truancy Elimination Contract).

Tôi sẽ dùng Mạng StudentNet và liên hệ với Trung Tâm Bổ Túc Văn Hóa để nghiên cứu và tìm những trường nào linh động giúp tôi có thể học xong chương trình trung học trong khi tôi vẫn có thể đi làm và/hoặc chăm sóc con trẻ.
I will use StudentNet and contact the Re-Engagement Center to research and identify a school that has the flexibility I need to finish high school while working and/or caring for children.

Tôi sẽ tìm cách chuyển sang trường tiểu học/TH cơ sở/TH phổ thông nào có được sự hỗ trợ cần thiết để giúp tôi được thành công.
I will seek transfer to an elementary/middle/high school that has the supports I need to succeed.

Khác/Other:

Biện Pháp Đạt Được Mục Tiêu Dài Hạn: *Tôi phải có những hành động cụ thể gì để đạt được mục tiêu dài hạn của mình và để vượt qua bất cứ những trở ngại nào?*
Strategies for Achieving Long-Term Goals: *What specific actions will I take to achieve my long-term goals and to overcome any barriers to doing so?*

Sau đây là một vài ví dụ về những biện pháp có liên quan đến mục tiêu dài hạn mà em có thể sử dụng hoặc thay đổi khi sáng tạo ra kế hoạch kế nhân của mình:
The following are some examples of strategies related to long-term goals you may use or change to create your individual plan:

Tôi sẽ nghiên cứu và tìm được trường nào thích hợp với tôi.
I will research and identify schools that will be a good fit for me.

Tôi sẽ thực hiện những bước cần thiết để đủ điều kiện nộp đơn xin nhập học vào những trường tiểu học/TH cơ sở/TH phổ thông theo lựa chọn.
I will take the steps necessary make a strong application to selective elementary/middle/high school(s).

Tôi sẽ tìm cách chuyển sang trường nào có chương trình học theo sở thích của tôi.
I will seek transfer to a school that has programs of study related to my interests.

Tôi sẽ nhờ một người lớn nào đó làm Huấn Luyện Viên Tốt Nghiệp để hướng dẫn và hỗ trợ cho việc học hành của tôi được thành công. /I will seek out an adult who will serve as a Graduation Coach to provide mentorship and support for my academic success (see www.phillygradcoach.org)

Tôi sẽ tự thử thách mình về mặt học tập bằng cách lấy những lớp Xếp Loại Cao Cấp (AP) và/hoặc lớp Ghi Danh Lưỡng Cấp nhằm để có được những tín chỉ đại học.
I will challenge myself academically by taking an Advanced Placement (AP) and/or Dual Enrollment class in order to earn college credit.

Tôi sẽ tự thử thách mình về mặt học tập bằng cách lấy những lớp cao cấp (Giải Tích, Vật Lý, Tây Ban Nha 4, v.v..)
I will challenge myself academically by taking advanced courses (Calculus, Physics, Spanish 4, etc).

Tôi sẽ tham gia vào chương trình lãnh đạo./I will participate in a leadership program.

Tôi sẽ tìm sự giúp đỡ để cải tiến kỹ năng học tập của mình./I will seek out help to improve my study skills.

Tôi sẽ nghiên cứu ít nhất là 3 ngành nghề và tìm ra những chương trình giáo dục/đào tạo cần thiết cho mỗi ngành.
I will research at least three different careers and identify the education/training needed for each.

Tôi sẽ tìm ra những nhà chuyên nghiệp trong ngành nghề mà tôi nghiên cứu và sắp xếp thời gian trao đổi với họ để tôi có thể học hỏi nhiều hơn về nghề nghiệp này.
I will identify professionals in the careers I'm researching and schedule time to talk with them so I can learn more about these professions.

Tôi sẽ nghiên cứu những cơ hội để vào đại học sau khi tốt nghiệp trung học.
I will research opportunities to go to college after high school.

Tôi sẽ nghiên cứu những cơ hội bắt đầu công việc làm sau khi học xong trung học như là thông qua các việc làm mới vào nghề, học nghề, thực tập, dịch vụ công dân, City Year, v.v..
I will research opportunities to start a career after high school, i.e. through an entry-level job, apprenticeship, internship, civil service, City Year, etc.

Tôi sẽ nghiên cứu những cơ hội để được học chương trình hậu trung học bằng con đường binh nghiệp.
I will research opportunities to receive post-secondary education through the military.

Tôi sẽ tham dự những buổi hội thảo về đề tài trợ giúp tài chính nhằm tìm hiểu cách thức để trả tiền học phí đại học.
I will attend financial aid workshops to learn how I can pay for college.

Tôi sẽ dùng Chương Trình Scholarship Clearinghouse để tìm hiểu về những cơ hội nhận tài trợ và học bổng.
I will use the Scholarship Clearinghouse to learn about grants and scholarship opportunities.

Tôi sẽ hoàn tất FAFSA nhằm đủ điều kiện được trợ cấp tài chính để theo học đại học.
I will complete the FAFSA in order to quality for financial aid to attend college.

Khác/Other:

CHUẨN BỊ DANH SÁCH ĐỂ ĐƯỢC THÀNH CÔNG

Phần này cung cấp danh sách những biện pháp mà học sinh từng khối lớp sẽ thực hiện với sự hỗ trợ của gia đình, nhà trường, và cộng đồng để tạo nền tảng cho sự thành công. Mục đích của danh sách này là để bảo đảm những quyết định then chốt về các lãnh vực đều dưới "ra đa" của học sinh.

Phần này được sắp xếp dưới hình thức học sinh chỉ đánh dấu vào ô mà thôi. Nếu cần thiết, bất cứ câu hỏi nào cần phải trả lời chi tiết có thể được cung cấp bên phần khác của ILP. Học sinh nên xem lại và trả lời tất cả những mục ghi trong khối lớp của mình. Các học sinh có thể sửa đổi những câu trả lời trong phần này vào bất cứ lúc nào.

TIỂU HỌC (K-5)

Tôi tham gia vào các sinh hoạt ngoại khóa tập trung về: (đánh dấu tất cả những câu trả lời thích hợp) I participate in extracurricular activities focused on (check all that apply):

- ☐ Thể Thao/Athletics
- ☐ Học Tập/Academics
- ☐ Nghệ Thuật/Arts
- ☐ Dịch Vụ Cộng Đồng/Community Service

- ☐ Phát Triển Lãnh Đạo/Leadership Development
- ☐ Khác/Other
- ☐ Không/None
- ☐ Tôi sẽ trao đổi với Giáo Sư Cố Vấn và những người khác, và sẽ lên mạng StudentNet để tìm những sinh hoạt ngoại khóa nào có sẵn./I will talk to my Counselor and others, and will visit StudentNet, to find out what extracurricular activities are available

Làm thế nào để tôi đi đúng hướng (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)
How I'm staying on track (check all that apply):

- ☐ Học thêm vào cuối ngày/After-school tutoring
- ☐ Học hè để được lên lớp/Attending summer school for promotion
- ☐ Tham gia sinh hoạt bồi dưỡng vào mùa hè/Attending summer school for enrichment
- ☐ Đọc sách một mình/Reading on my own
- ☐ Thường xuyên lên Mạng StudentNet để xem hồ sơ học tập và tham khảo các nguồn tài liệu khác/ Visiting StudentNet regularly to review my academic record and explore other resources
- ☐ Thường xuyên xem lại ILP của tôi để kiểm tra sự tiến bộ, xác định xem tôi có cần giúp đỡ và nếu cần cập nhật thông tin./Reviewing my ILP regularly to check progress, determine if I need help, and make updates if necessary
- ☐ Khác/Other

Bước kế tiếp sau khi học xong trung học (đánh dấu những câu trả lời thích hợp)
My next steps after high school (check all that apply):

- ☐ Đại Học/College
- ☐ Trường Kỹ Thuật/Technical school
- ☐ Quân Sự/Military
- ☐ Nghề Nghiệp/Employment
- ☐ Khác/Other

TRUNG HỌC CƠ SỞ (6-8)

Tôi tham gia vào các sinh hoạt ngoại khóa tập trung về: (đánh dấu tất cả những câu trả lời thích hợp)/ I participate in extracurricular activities focused on (check all that apply):

- ☐ Thể Thao/Athletics
- ☐ Học Tập/Academics
- ☐ Nghệ Thuật/Arts
- ☐ Dịch Vụ Cộng Đồng/Community Service
- ☐ Phát Triển Lãnh Đạo/Leadership Development
- ☐ Khác/Other
- ☐ Không/None
- ☐ Tôi sẽ trao đổi với Giáo Sư Cố Vấn và những người khác, và sẽ lên mạng StudentNet để tìm những sinh hoạt ngoại khóa nào có sẵn./I will talk to my Counselor and others, and will visit StudentNet, to find out what extracurricular activities are available

Làm thế nào để tôi đi đúng hướng (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)
How I'm staying on track (check all that apply):

- ☐ Học thêm vào cuối ngày/After-school tutoring
- ☐ Học hè để được lên lớp/Attending summer school for promotion
- ☐ Tham gia sinh hoạt bồi dưỡng vào mùa hè/Attending summer school for enrichment
- ☐ Đọc sách một mình/Reading on my own
- ☐ Thường xuyên lên Mạng StudentNet để xem hồ sơ học tập và tham khảo các nguồn tài liệu khác/ Visiting StudentNet regularly to review my academic record and explore other resources
- ☐ Thường xuyên xem lại ILP của tôi để kiểm tra sự tiến bộ, xác định xem tôi có cần giúp đỡ và nếu cần cập nhật thông tin./Reviewing my ILP regularly to check progress, determine if I need help, and make updates if necessary
- ☐ Khác/Other

Kế hoạch của tôi là theo học những trường trung học nào (đánh dấu những câu trả lời thích hợp)
My plan is to attend a high school that is (check all that apply):

- ☐ Địa phương/Neighborhood
- ☐ Địa phương (tại một vùng khác)/Neighborhood (in another zone)
- ☐ Trường Thu Nhận Học Sinh Khắp Thành Phố/Citywide Admission
- ☐ Trường Có Tiêu Chuẩn Nhập Học Đặc Biệt/Special Admission
- ☐ Trường Hợp Đồng/Charter
- ☐ Trường Đạo/Parochial
- ☐ Chương trình học tại nhà/Home schooling
- ☐ Khác/Other
- ☐ Chưa biết, nhưng sẽ nhờ giáo sư cố vấn và người khác giúp đỡ, và sẽ lên Mạng StudentNet để nghiên cứu các trường của Sở./Don't know yet, but will seek help from my Counselor and others, and will visit StudentNet to research District schools

Bước kế tiếp sau khi học xong trung học (đánh dấu những câu trả lời thích hợp)
My next steps after high school (check all that apply):

- ☐ Đại Học/College
- ☐ Trường Kỹ Thuật/Technical school
- ☐ Quân Sự/Military
- ☐ Nghề Nghiệp/Employment

☐ Khác/Other

TRUNG HỌC PHỔ THÔ NG (9-12)

Tôi đang đi đúng hướng để được tốt nghiệp trung học/I am on-track to graduate

- ☐ Giữa năm (Tháng 2)/Mid-year (February)
- ☐ Vào cuối năm nay (Tháng 6)/At the end of this school year (June)
- ☐ Vào cuối khóa học hè (Tháng 7)/At the end of summer school (July)
- ☐ Trong vòng 2 năm nữa/In two years
- ☐ Trong vòng 3 năm nữa/In three years
- ☐ Trong vòng 4 năm nữa/In four years
- ☐ Hơn 4 năm/In more than four years
- ☐ Không chắc và sẽ nhờ giáo sư cố vấn giúp đỡ./Not sure and will seek help from my Counselor

Làm thế nào để tôi đi đúng hướng (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)
How I'm staying on track (check all that apply):

- ☐ Học thêm vào cuối ngày/After-school tutoring
- ☐ Học hè để được lên lớp/Attending summer school for promotion
- ☐ Tham gia sinh hoạt bồi dưỡng vào mùa hè/Attending summer school for enrichment
- ☐ Đọc sách một mình/Reading on my own
- ☐ Thường xuyên lên Mạng StudentNet để xem hồ sơ học tập và tham khảo các nguồn tài liệu khác/ Visiting StudentNet regularly to review my academic record and explore other resources
- ☐ Thường xuyên xem lại ILP của tôi để kiểm tra sự tiến bộ, xác định xem tôi có cần giúp đỡ và nếu cần cập nhật thông tin./Reviewing my ILP regularly to check progress, determine if I need help, and make updates if necessary
- ☐ Làm việc với hướng dẫn viên tốt nghiệp để được cố vấn và hỗ trợ cho sự thành công về học tập của tôi./Working with a Graduation Coach to provide mentorship and support for my academic success (see www.phillygradcoach.org)
- ☐ Khác/Other

Tôi tham gia những sinh hoạt ngoại khóa tập trung vào (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)
I participate in extracurricular activities focused on (check all that apply):

- ☐ Thể Thao/Athletics
- ☐ Học Tập/Academics
- ☐ Nghệ Thuật/Arts
- ☐ Dịch Vụ Cộng Đồng/Community Service
- ☐ Phát Triển Lãnh Đạo/Leadership Development
- ☐ Làm việc bán thời gian/Part-time Job
- ☐ Tôi sẽ trao đổi với Giáo Sư Cố Vấn và người khác đồng thời sẽ lên mạng StudentNet để tìm những sinh hoạt kngoại khóa nào có sẵn./I will talk to my Counselor and others, and will visit StudentNet, to find out what extracurricular activities are available.
- ☐ Khác/Other
- ☐ Không/None

Tôi sẽ tốt nghiệp trung học bằng những con đường khác (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp, hoặc chọn ô cuối cùng)/I will take an alternative pathway to graduation (check all that apply, or select last box if none apply):

- ☐ Trường Trung Học Cấp Tốc/Accelerated High School
- ☐ Chương Trình GED/GED Program
- ☐ Trường Gateway to College

- ☐ Chương Trình Lựa Chọn Giáo Dục/Educational Options Program (EOP)
- ☐ Chương Trình Ốc Đảo/Oasis Program
- ☐ Tôi sẽ nói chuyện với giáo sư cố vấn và/hoặc đến viếng Trung Tâm Bổ Túc Văn Hóa để tìm ra những sự lựa chọn nào thích hợp với nhu cầu của tôi nhất./ I will talk to my Counselor and/or visit a District Re-Engagement Center to find out what options are available and best suited to my needs
- ☐ Tôi sẽ KHÔNG chọn những con đường khác để tốt nghiệp. /I will NOT take an alternative pathway to graduation
- ☐ Khác/Other

Bước kế tiếp sau khi học xong trung học (đánh dấu những câu trả lời thích hợp)
My next steps after high school (check all that apply):

- ☐ Đại Học (2 năm)/College (two-year)
- ☐ Đại Học (4 năm) /College (4-year)
- ☐ Trường Kỹ Thuật/Technical school
- ☐ Quân Sự/Military
- ☐ Dịch Vụ Công Dân/Civil Service
- ☐ Học Nghề/Apprenticeship
- ☐ Thực Tập/Internship
- ☐ Chương Trình Dịch Vụ/Service Program (City Uear, etc.)
- ☐ Nghề Nghiệp/Employment
- ☐ Chưa biết, nhưng sẽ nhờ giáo sư cố vấn và người khác giúp cũng như lên Mạng StudentNet để tìm hiểu thêm./ Don't know yet, but will seek help from my Counselor and others, and will visit StudentNet to learn more.
- ☐ Khác/Other

Những biện pháp thực hiện để trả học phí cho chương trình hậu trung học (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)/Steps I've taken to pay for post-secondary education (check all that apply):

- ☐ Tham dự những buổi hội thảo với chủ đề về trợ giúp tài chính/ Participated in a financial aid workshop
- ☐ Điền đơn FAFSA (Đơn xin trợ giúp tài chính của liên bang)/ Completed the FAFSA (Free Application for Federal Student Aid)
- ☐ Dùng Chương Trình Cấp Học Bổng Clearinghouse của Sở Giáo Dục và Mạng Học Sinh để nghiên cứu các cơ hội được cấp học bổng và tài trợ. /Used the School District's Scholarship Clearinghouse and StudentNet to research scholarship and grant opportunities
- ☐ Nộp đơn xin cấp học bổng và tài trợ/Submitted applications for scholarship and grant awards.
- ☐ Chưa thực hiện những biện pháp này, nhưng sẽ nhờ giáo sư cố vấn và người khác giúp đỡ đồng thời lên mạng StudentNet để tìm hiểu thêm./ Not yet taken any of these steps, but will seek help from my Counselor and others, and will visit StudentNet to learn more

Những biện pháp để tìm hiểu những con đường vào đại học hoặc nghề nghiệp (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)/Steps I've taken to learn about college and career pathways (check all that apply):

- ☐ Viếng cơ sở của các trường đại học 2/hoặc 4 năm./Visited the campus of two and/or four-year college(s)
- ☐ Viếng cơ sở của các trường kỹ thuật /Visited the campus of accredited technical schools
- ☐ Nghiên cứu ít nhất 3 trường cao đẳng hoặc đại học./Researched at least three colleges or universities
- ☐ Tham gia ngày nghề nghiệp./ Participated the shadowing day

- ☐ Tham gia hội chợ nghề nghiệp./Participated in a career fair
- ☐ Nghiên cứu ít nhất 3 ngành nghề và việc giáo dục/đào tạo cần thiết để được thành công cho từng nghề./Researched at least three different careers and the education/training needed for success in each
- ☐ Nói chuyện với các nhà chuyên nghiệp về ngành nghề mà em thích./Spoken with professionals in the careers I am interested in
- ☐ Làm việc vào mùa hè và/hoặc làm việc bán thời gian sau giờ học./ Worked in a summer and/or part-time job after school
- ☐ Hoàn tất chương trình tập sự/Completed an internship program
- ☐ Chưa thực hiện bất cứ biện pháp nào, nhưng sẽ nhờ giáo sư cố vấn hoặc người khác giúp đỡ, và sẽ lên Mạng StudentNet để tìm hiểu thêm. Not yet taken any of these steps, but will seek help from my Counselor and others, and will visit StudentNet to learn more

Những kỳ thi để chuẩn bị vào đại học mà tôi đã thi (Đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)
Post-secondary exams I've taken (check all that apply):

- ☐ PSAT
- ☐ SAT
- ☐ ACT
- ☐ NOCTI (dành cho học sinh Chương Trình giáo dục Kỹ Thuật và Hướng Nghiệp)
- ☐ Chưa thi, nhưng sẽ tìm thông tin từ giáo sư cố vấn hoặc người khác và sẽ lên Mạng StudentNet để tìm hiểu thêm/No exams yet taken, but will ask my Counselor and others for information, and will visit StudentNet to learn more

Những khóa học Cao Cấp/Đại Học mà tôi đã học (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)
Advanced/College credit-bearing courses I've taken (check all that apply):

- ☐ Xếp Loại Cao Cấp/Advanced Placement
- ☐ Ghi Danh Lưỡng Cấp/Dual Enrollment
- ☐ Tú Tài Quốc Tế/International Baccalaureate
- ☐ Ghi danh học hè tại các trường đại học/Summer enrollment on college campus
- ☐ Không lấy tín chỉ đại học/No college credit-bearing courses taken
- ☐ Chưa học, nhưng sẽ tìm thông tin từ giáo sư cố vấn hoặc người khác, và sẽ lên Mạng StudentNet để tìm hiểu thêm./No courses yet taken, but will ask my Counselor and others for information, and will visit StudentNet to learn more

Những biện pháp thực hiện để được nhận vào đại học và/hoặc kiếm việc làm (đánh dấu tất cả câu trả lời thích hợp)/Steps I've taken take gain admission and/or employment (check all that apply):

- ☐ Nộp đơn xin nhập học cho những trường cao đẳng và đại học nào thích hợp với tôi./Applied for admission to a range of colleges and universities that are a good fit for me
- ☐ Nộp đơn xin nhập học cho những trường kỹ thuật nào thích hợp với sở thích nghề nghiệp của tôi. /Applied for admission to technical school(s) that fit my career interests
- ☐ Nộp đơn cho những cơ hội làm việc như là học nghề, thực tập, dịch vụ công dân, các chương trình dịch vụ cộng đồng./ Applied for employment opportunities such as an apprenticeship, internship, civil service, community service programs
- ☐ Nộp đơn xin gia nhập quân đội./Applied for admission to the military
- ☐ Chưa nộp đơn, nhưng sẽ nhờ giáo sư cố vấn và người khác giúp đỡ./No applications made yet, but will seek help from my Counselor and others
- ☐ Còn quá sớm để nộp đơn (học sinh cấp lớp 9-11)./It is too early to make applications (students in grades 9-11)

CÔ NG VIỆC CỦA HỌC SINH/ CÁ C ĐÁNH GIÁ KHÁ C

Phần này cung cấp chỗ cho học sinh đưa vào những hồ sơ nào có liên quan tới mục tiêu và kế hoạch của các em. Mỗi năm học sinh có thể đưa vào bất cứ hồ sơ nào có sức chứa tới 1 MB. Để giữ chỗ hồ sơ, nhiều hồ sơ (đặc biệt với những hồ sơ nào thuộc vào cặp hồ sơ hoặc có liên quan đến một dự án) có thể được xếp gọn lại và giữ lại như là hồ sơ "khóa".

Sau đây là một vài ví dụ về các hồ sơ mà học sinh muốn đưa vào ILP của các em:

- Lời tuyên bố cá nhân/bài luận văn để xin học bổng và xin vào đại học.
- Ví dụ tiêu biểu của các bài làm hay để kèm theo cặp hồ sơ, kế hoạch dịch vụ học tập, và/hoặc kế hoạch của học sinh lớp 12
- Hình ảnh và đoạn phim của dự án biểu diễn nghệ thuật
- Giao ước về việc Kiểm Diện và Bài Trừ Nạn Trốn Học.